

Nội dung bài viết

1. [Hoạt động thực hành - Ôn tập về giải toán Toán VNEN lớp 5](#)
2. [Hoạt động ứng dụng - Ôn tập về giải toán Toán 5 VNEN](#)

Hoạt động thực hành - Ôn tập về giải toán Toán VNEN lớp 5

Câu 1 (Trang 24 Toán 5 VNEN Tập 1): Chơi trò chơi “Đố nhau tìm hai số”.

Câu 2 (Trang 24 Toán 5 VNEN Tập 1): Viết tiếp vào chỗ chấm trong bài giải của bài toán:

Bài toán: Tổng của hai số là 150. Tỉ số của hai số đó là $\frac{2}{3}$. Tìm mỗi số.

Lời giải chi tiết:

a. Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là:

$$2 + 3 = 5 \text{ (phần)}$$

$$+ \text{ Số bé là: } 150 : 5 \times 2 = 60$$

$$+ \text{ Số lớn là: } 150 - 60 = 90$$

Đáp số: 60 và 90

b. **Bài toán:** Hiệu của hai số là 60. Tỉ số của hai số đó là $\frac{3}{5}$. Tìm mỗi số.

Lời giải chi tiết:

- Theo sơ đồ, hiệu số phần bằng nhau là:

$$5 - 3 = 2 \text{ (phần)}$$

$$+ \text{ Số bé là: } 60 : 2 \times 3 = 90$$

$$+ \text{ Số lớn là: } 60 + 90 = 150$$

Đáp số: 90 và 150

Câu 3.(Trang 25 Toán 5 VNEN Tập 1):

- Khối lớp 3 có ít hơn khối lớp 5 là 20 học sinh, tỉ số học sinh giữa hai khối là $\frac{7}{8}$.
 Hãy tìm số học sinh của mỗi khối.

Lời giải chi tiết:

- Hiệu số phần bằng nhau là:

$$8 - 7 = 1 \text{ (phần)}$$

- Số học sinh khối lớp 3 là: $20 : 1 \times 7 = 140$ (học sinh).

- Số học sinh khối lớp 5 là: $20 + 140 = 160$ (học sinh).

Đáp số:

khối 3: 140 học sinh

Khối 5: 160 học sinh

Câu 4 (Trang 25 Toán 5 VNEN Tập 1):

- Một mảnh đất hình chữ nhật có chu vi 98m. Chiều rộng bằng $\frac{3}{4}$ chiều dài.

a. Tìm chiều dài và chiều rộng của mảnh đất

b. Tìm diện tích của mảnh đất đó.

Lời giải chi tiết:

- Nửa chu vi mảnh đất hình chữ nhật là: $98 : 2 = 49$ (m)

- Tổng số phần bằng nhau là: $3 + 4 = 7$ (phần).

- Chiều rộng mảnh đất hình chữ nhật là:

$$(49 : 7) \times 3 = 21 \text{ (m)}$$

- Chiều dài mảnh đất hình chữ nhật là:

$$7 \times 4 = 28 \text{ (m)}$$

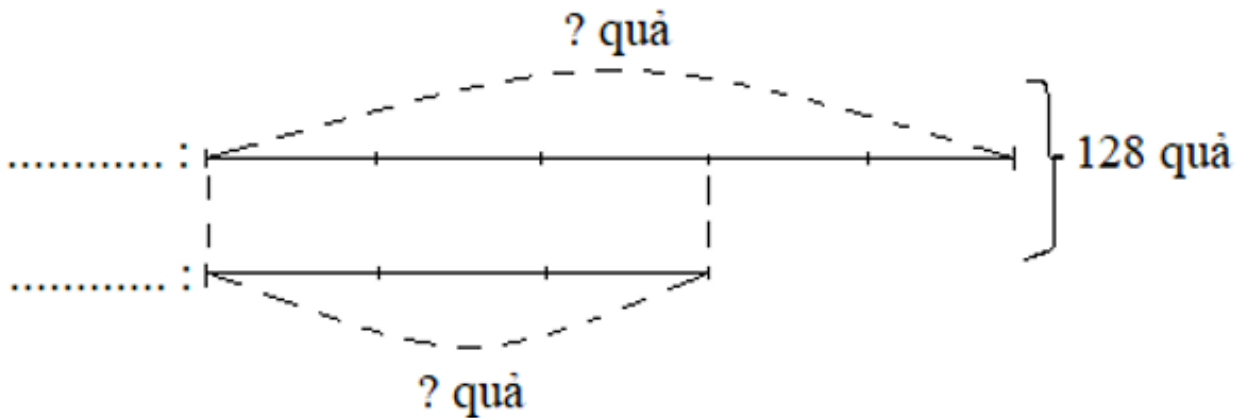
Đáp số:

chiều rộng 21m.

chiều dài 28m

Hoạt động ứng dụng - Ôn tập về giải toán Toán 5 VNEN

(Trang 25 Toán 5 VNEN Tập 1). Nêu bài toán theo sơ đồ sau rồi giải bài toán:



Trả lời:

Nêu bài toán: Hoa và Hằng hái được tất cả 128 quả táo. Tỷ số táo hái được của Hoa

và Hằng là $\frac{5}{3}$. Hỏi mỗi bạn hái được bao nhiêu quả táo?

Bài giải:

- Tổng số phần bằng nhau là: $5 + 3 = 8$ (phần)

- Hoa hái được số quả táo là: $(128 : 8) \times 5 = 80$ (quả)

- Hằng hái được số quả táo là: $128 - 80 = 48$ (quả)

Đáp số:

Hoa 80 quả.

Hàng 48 quả.